

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 08/9/2020.
V/v: “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Thanh Sơn
2. Bà Ngô Thị Út Hậu

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 169/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Dương Chi Th**, sinh ngày 15/8/19**.

Địa chỉ: Số 2*, khu vực Bình Ph, phường Phước Th, quận Ô, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh **Bùi Thanh Ph**, sinh 197*.

Địa chỉ: Số 2*, khu vực Bình Ph, phường Phước Th, quận Ô, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/6/2020 và quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Dương Chi Th trình bày và yêu cầu như sau:

Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu khoảng 05 năm thì tiến đến hôn nhân năm 1998 và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phước Thới, quận Ô Môn, TP. Cần Thơ ngày 07/10/1998. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, đến đầu năm 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, kéo dài, quan điểm sống bất đồng, vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau, đôi khi bị đơn còn hành hung nguyên đơn, nguyên đơn cảm thấy cuộc hôn nhân không thể tiếp tục duy trì nên đã

dọn ra sống riêng từ đó ly thân đến nay. Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Về hôn nhân: Nguyên đơn xin được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Anh, chị có một người con chung là Bùi Anh T, sinh ngày 24/01/200* (nữ) hiện nay con đã trưởng thành và khỏe mạnh.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp sau này phát sinh tranh chấp giải quyết thành vụ án khác.

** Theo bản tự khai ngày 07/7/2020 bị đơn trình bày như sau:*

Thông nhất với lời trình bày của nguyên đơn về quá trình hôn nhân, quá trình chung sống và có đăng ký kết hôn giống như nguyên đơn trình bày, đến tháng 02 năm 2020 thì anh, chị phát sinh mâu thuẫn nên đã ly thân từ đó đến nay.

Về hôn nhân: Bị đơn không đồng ý ly hôn với nguyên đơn.

Về con chung: Anh, chị có một người con chung là Bùi Anh T, sinh ngày 24/01/200* (nữ) hiện nay con đã trưởng thành và khỏe mạnh.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp sau này phát sinh tranh chấp giải quyết thành vụ án khác.

Tại phiên tòa nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau:

Về hôn nhân: Yêu cầu Tòa án xử cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Anh, chị có một người con chung là Bùi Anh T, sinh ngày 24/01/200* (nữ) hiện nay con đã trưởng thành và khỏe mạnh, việc con muốn sống với ai do con tự chọn.

Về tài sản chung: Theo đơn kiện khai là không có, nay xác nhận lại là tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Trường hợp phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Dương Chi Th và chị Bùi Thanh Ph tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 07 tháng 10 năm 1998 nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và điều chỉnh. Quá trình chung sống, có phát sinh mâu thuẫn nên chị Th khởi kiện yêu cầu ly hôn nên quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp ly hôn”. Do bị đơn có địa chỉ nơi cư trú tại khu vực Bình Phước, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Xét quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn chung sống và có đăng ký kết hôn ngày 07 tháng 10 năm 1998 tại Ủy ban nhân dân phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ đúng quy định pháp luật. Vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian, đến tháng 02 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống gia đình, thường bất hòa về tình cảm, thường xuyên cự cãi nhau, vợ chồng đã ly thân nhau từ đó đến nay, trong thời gian ly thân anh, chị không còn quan tâm chăm sóc đến nhau và không còn tình cảm với nhau nữa nên nguyên đơn yêu cầu ly hôn với bị đơn.

Theo bản tự khai ngày 07/7/2020 bị đơn trình bày không đồng ly hôn với nguyên đơn nhưng khi Tòa án đã triệu tập nhiều lần để các đương sự dự phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhằm động viên các đương sự đoàn tụ nhưng bị đơn vắng mặt nên Tòa án không động viên được, nguyên đơn đã dọn ra sống riêng từ tháng 02 năm 2020 đến nay mà không cùng với bị đơn lo vun vén để tạo dựng hạnh phúc gia đình. Mặc dù bị đơn muốn hàn gắn lại hạnh phúc gia đình, còn nguyên đơn kiên quyết ly hôn, mâu thuẫn giữa vợ chồng của các đương sự đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân cũng không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử xử cho ly hôn giữa nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về con chung: Anh, chị có một người con chung là Bùi Anh T, sinh ngày 24/01/200* (nữ), hiện nay con đã trưởng thành, khỏe mạnh. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo của các đương sự được thực hiện theo quy định tại các Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều:

- Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51, 56; 57, 58, 59, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Cho chị Dương Chi Th ly hôn với anh Bùi Thanh Ph.
- Về con chung: Anh, chị có một người con chung là Bùi Anh T, sinh ngày 24/01/200* (nữ) hiện nay con đã trưởng thành, khỏe mạnh, nên không đặt ra xem xét.
- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.
- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 011028 ngày 03/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.
- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- TAND TP. Cần Thơ;
- UBND phường Phước Thới,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Oanh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

.....

.....

Nguyễn Thị Oanh